







BÀI 3: DỤNG CỤ DÙNG TRONG LẮP ĐẶT MẠNG ĐIỆN



II. Dụng cụ cơ khí

Trong công việc lắp đặt và sửa chữa mạng điện, chúng ta thường phải sử dụng một số dụng cụ cơ khí. Hiệu quả công việc phụ thuộc một phần vào việc chọn và sử dụng dụng cụ lao động đó.

Một số loại dụng cụ cơ khí:

Tên dụng cụ	Hình vẽ	Công dụng
Thước cuộn		Đo chiều dài
Thước cặp		Đo đường kính dây điện, kích thước, chiều sâu lỗ

Pan me	 <p>A blue and silver Mitutoyo micrometer with a scale showing 0.01 mm resolution. The brand name 'Mitutoyo' and '0-25 mm 0.01 mm' are visible on the frame.</p>	Đo chính xác đường kính dây điện (1/1000mm)
Tua vít	 <p>Four screwdrivers with black and yellow handles, arranged vertically. They have different tip shapes: flathead, Phillips, and two different types of Torx.</p>	Vặn ốc
Búa	 <p>A claw hammer with a red and black handle and a silver metal head.</p>	Tạo lực đập
Cưa sắt	 <p>A hand saw with an orange handle and a silver blade, shown at an angle.</p>	Cưa, cắt ống nhựa và kim loại

<p>Kìm</p>		<p>Cắt dây dẫn, tuốt dây và giữ dây dẫn khi nối</p>
<p>Khoan cầm tay</p>		<p>Khoan lỗ trên gỗ, bê tông,... để lắp đặt dây dẫn, thiết bị điện</p>

IV. Ghi nhớ

<p>Đồng hồ đo điện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gồm có: vôn kế, ampe kế, oát kế, công tơ, ôm kế, đồng hồ vạn năng. - Giúp phát hiện những hư hỏng về kỹ thuật của mạch điện và đồ dùng điện. 	<p>Dụng cụ cơ khí</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gồm có: kìm, búa, khoan, tua vít, thước, ... - Hiệu quả công việc phụ thuộc vào việc chọn và sử dụng đúng dụng cụ lao động.
---	---

Phân dẫn dò học sinh

1/ Học sinh ghi nội dung bài học vào tập.

2/ Học sinh chuẩn bị bài học trước ở nhà và trả lời câu hỏi sau

Dựa vào hình ảnh hãy nêu tên và công dụng của các dụng cụ sau:



3/ Các em hãy hoàn thành bảng 3.5 / SGK trang 17 vào tập.